TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 207/2020/QĐST-HNGĐ	*Tp Hòa Bình, ngày 24 tháng 8 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 157A/2020/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Minh H**, sinh năm: 1974.

Nơi cư trú: SN A, Tổ B, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H** - Sinh năm 1984.

ĐKHKTT: SN A, Tổ B, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Nơi cư trú: Tổ C (tổ D cũ), phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng VPBank**;

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng H, sinh năm 1993; Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Minh H và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh H và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 16/9/2007 và Nguyễn Minh T, sinh ngày 11/10/2009. Khi ly hôn, giao con Nguyễn Hoàng M cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Minh T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Anh H, chị H có quyền thăm nom con chung, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo luật định.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về công nợ chung: Anh Nguyễn Minh H và chị Nguyễn Thị H có vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng VP Bank số tiền 105.000.000 (Một trăm lẻ năm đồng) theo mã Hợp đồng tín dụng LD1836102005 ngày 27/12/2018.

Đến thời điểm hiện tại tổng dư nợ là 139.600.800 đồng (Một trăm ba mươi chín triệu sáu trăm nghìn tám trăm đồng). Anh H và chị H mỗi người có trách nhiệm thanh toán một nửa khoản nợ gốc và lãi suất phát sinh cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng VP Bank theo mã Hợp đồng tín dụng LD1836102005 ngày 27/12/2018. Trường hợp anh H và chị H không thanh toán khoản vay trên, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng VP Bank có quyền khởi kiện theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Anh Nguyễn Minh H tự nguyện chịu 150.000Đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Anh H đã nộp 300.000Đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo Biên lai thu số 0006806 ngày 22/5/2020, anh H được nhận lại 150.000Đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND Tp Hòa Bình;*
- *Chi cục THA DS Tp Hòa Bình;*
- *UBND thực hiện đăng ký kết hôn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án./.*

Đỗ Thị Quỳnh Anh